

**BỘ TÀI CHÍNH - BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI**      **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 11 /2011/TTLT/BTC-BLĐTBXH

Hà Nội, ngày 26 tháng 01 năm 2011

## **THÔNG TƯ LIÊN TỊCH**

**Hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Quyết định số 32/2010/QĐ-TTg ngày 25 tháng 3 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển nghề công tác xã hội giai đoạn 2010-2020.**

Căn cứ Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 6/6/2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 118/2008/NĐ-CP ngày 27/11/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị định số 186/2007/NĐ-CP ngày 25/12/2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Quyết định số 32/2010/QĐ-TTg ngày 25 tháng 3 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển nghề công tác xã hội giai đoạn 2010-2020;

Bộ Tài chính và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Quyết định số 32/2010/QĐ-TTg ngày 25 tháng 3 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển nghề công tác xã hội giai đoạn 2010-2020 (sau đây gọi tắt là Đề án) như sau:

### **Điều 1. Đối tượng và phạm vi áp dụng**

1. Đối tượng và phạm vi áp dụng Thông tư này là các cơ quan, đơn vị có sử dụng nguồn vốn sự nghiệp từ ngân sách nhà nước để thực hiện các hoạt động của Đề án.

2. Trường hợp Đề án sử dụng nguồn vốn đầu tư phát triển, vốn viện trợ không hoàn lại thì thực hiện theo quy định hiện hành của Nhà nước và của nhà tài trợ hướng dẫn riêng cho các nguồn vốn này.

## **Điều 2. Nguồn kinh phí thực hiện**

1. Nguồn vốn thực hiện Đề án bao gồm nguồn vốn sự nghiệp và vốn đầu tư phát triển được bố trí trong dự toán chi ngân sách nhà nước hàng năm theo lĩnh vực chi của các cơ quan, đơn vị.

- Ngân sách trung ương:

+ Bảo đảm kinh phí thực hiện các hoạt động của Đề án thuộc nhiệm vụ của các Bộ, ngành trung ương;

+ Hỗ trợ có mục tiêu cho một số địa phương xây dựng mô hình điểm Trung tâm dịch vụ công tác xã hội;

+ Hỗ trợ có mục tiêu đối với các địa phương nhận bổ sung cân đối từ ngân sách trung ương để thực hiện nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ cho đội ngũ cán bộ, viên chức, nhân viên và cộng tác viên công tác xã hội.

- Ngân sách địa phương bảo đảm kinh phí thực hiện các hoạt động của Đề án thuộc nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị ở địa phương theo quy định của pháp luật hiện hành về phân cấp ngân sách nhà nước.

2. Nguồn vốn viện trợ của các tổ chức quốc tế (nếu có) cho các hoạt động của Đề án.

3. Các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

## **Điều 3. Nội dung và mức chi cho các hoạt động của Đề án**

1. Chi điều tra, rà soát, thống kê cán bộ, viên chức, nhân viên, cộng tác viên công tác xã hội và các đối tượng, dịch vụ công tác xã hội để lập kế hoạch đào tạo, đào tạo lại về công tác xã hội và xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ yêu cầu chỉ đạo, quản lý phát triển nghề công tác xã hội. Nội dung và mức chi thực hiện theo quy định tại Thông tư số 120/2007/TT-BTC ngày 15/10/2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc điều tra từ nguồn vốn sự nghiệp của ngân sách nhà nước.

2. Chi cho công tác kiểm tra giám sát, sơ kết, tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện các nội dung hoạt động của Đề án. Nội dung và mức chi thực hiện theo quy định tại Thông tư số 97/2010/TT-BTC ngày 6/7/2010 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập.

3. Chi nghiên cứu khoa học nhằm hoàn thiện cơ chế, chính sách phát triển nghề công tác xã hội. Nội dung và mức chi thực hiện theo quy định tại Thông tư liên tịch số 93/2006/TTLT/BTC-BKH &CN ngày 4/10/2006 của Bộ Tài chính - Bộ Khoa học và công nghệ hướng dẫn chế độ khoán kinh phí thực hiện đề tài, dự án khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước và Thông tư liên tịch số 44/2007/TTLT/BTC-BKH &CN ngày 7/5/2007 của Bộ Tài chính - Bộ Khoa học và công nghệ hướng dẫn định mức xây dựng và phân bổ dự toán kinh phí đối với các đề tài, dự án khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước.

4. Chi hợp tác quốc tế để tăng cường năng lực phát triển nghề công tác xã hội và triển khai các hoạt động của Đề án: Nội dung và mức chi thực hiện theo

quy định Thông tư số 91/2005/TT-BTC ngày 18/10/2005 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí cho cán bộ, công chức đi công tác ngắn hạn ở nước ngoài do ngân sách nhà nước bảo đảm kinh phí và Thông tư số 01/2010/TT-BTC ngày 6/01/2010 của Bộ Tài chính quy định chế độ chi tiêu đón tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam, chi tiêu tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam và chi tiêu tiếp khách trong nước.

5. Chi xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật về công tác xã hội

Nội dung và mức chi thực hiện theo quy định tại Thông tư liên tịch số 192/2010/TTLT-BTC-BTP-VPCP ngày 02/12/2010 của Bộ Tài chính - Bộ Tư pháp-Văn phòng Chính phủ hướng dẫn lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật.

6. Chi củng cố và phát triển mạng lưới các cơ sở cung cấp dịch vụ công tác xã hội và đội ngũ cán bộ, viên chức, nhân viên, cộng tác viên công tác xã hội

6.1. Chi nghiên cứu, quy hoạch các tổ chức cung cấp dịch vụ công tác xã hội theo hướng gắn kết giữa các cơ sở bảo trợ xã hội do Nhà nước thành lập với các cơ sở bảo trợ xã hội do tổ chức, cá nhân được phép thành lập; giữa Trung tâm cung cấp dịch vụ công tác xã hội với hệ thống bảo trợ xã hội. Nội dung và mức chi theo quy định tại Thông tư số 24/2008/TT-BTC ngày 14/3/2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí sự nghiệp kinh tế thực hiện các nhiệm vụ, dự án quy hoạch.

6.2. Chi xây dựng mô hình điểm Trung tâm cung cấp dịch vụ công tác xã hội:

a) Chi nghiên cứu ban hành tiêu chí, điều kiện của mô hình điểm Trung tâm cung cấp dịch vụ công tác xã hội. Nội dung và mức chi thực hiện theo các quy định hiện hành của Nhà nước.

b) Giai đoạn 2010-2015, xây dựng tối thiểu 10 mô hình điểm Trung tâm cung cấp dịch vụ công tác xã hội tại các quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, của tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đại diện cho các khu vực, vùng, miền trong phạm vi toàn quốc.

c) Tùy theo yêu cầu, điều kiện cụ thể và khả năng của ngân sách địa phương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là cấp tỉnh) phê duyệt Đề án xây dựng mô hình điểm Trung tâm cung cấp dịch vụ công tác xã hội thuộc địa phương, sau khi có ý kiến thống nhất của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.

d) Ngân sách trung ương hỗ trợ bổ sung có mục tiêu cho ngân sách địa phương từ nguồn vốn sự nghiệp đảm bảo xã hội:

- Trường hợp xây dựng mới Trung tâm cung cấp dịch vụ công tác xã hội: Ngân sách trung ương hỗ trợ trang thiết bị ban đầu cho Trung tâm với mức tối đa 3.000 triệu đồng/trung tâm.